

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KRÔNG NĂNG
TỈNH ĐẮK LẮK**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 11/2023/HNGĐ-ST

Ngày 22 tháng 02 năm 2023

“V/v: Tranh chấp hôn nhân gia đình”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG NĂNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Đoàn Thị Thu Trang.**

Các hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Nguyễn Văn Mười.

2/ Bà Lại Thị Thoa.

Thư ký phiên tòa: **Bà Lê Thị Hạnh** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Năng tham gia phiên tòa: **Bà Lê Trịnh Xuân Trang** - chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 02 năm 2023, Tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Năng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 379/2022/TLST- HNGĐ ngày 16 tháng 12 năm 2022 về “Tranh chấp về hôn nhân và gia đình” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 03 tháng 02 năm 2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Phạm Thị D, sinh năm 1980. (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn E, xã Đ, huyện K, Đ.

Bị đơn: Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1976.

(Hiện đã mất tích theo quyết định số 06/2022/QĐST-VDS ngày 16/11/2022 của Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Đ)

Nơi cư trú cuối cùng: Thôn E, xã Đ, huyện K, Đ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Phạm Thị D trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Phạm Thị D và ông Nguyễn Văn H là vợ chồng, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Đ, huyện K, tỉnh Đ vào ngày 29/12/2006. Sau khi kết hôn thì vợ chồng bà D chung sống với nhau tại thôn E, xã Đ, huyện K, tỉnh Đ hạnh phúc, đến năm 2018 vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, do tính tình và cách sống không hòa hợp. Đến tháng 6/2018 ông H đã bỏ nhà đi. Bà D đã áp dụng tất cả các biện pháp tìm kiếm; xác minh tại Công an xã Đ, huyện K; yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Krông Năng thông báo tìm kiếm người vắng mặt nơi cư trú nhưng không rõ ông H ở đâu.

Do đó bà D yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Nguyễn Văn H mất tích theo quy định. Ngày 16/11/2022 Tòa án nhân dân huyện Krông Năng tuyên bố ông Nguyễn Văn H mất tích theo quyết định số 06/2022/QĐST-VDS. Từ đó cho đến nay ông H vẫn không trở về địa phương. Nay để ổn định cuộc sống, bà D yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông H.

Về con chung: Vợ chồng bà có 02 con chung là Nguyễn Như Q, sinh năm 1998 và Nguyễn Tùng L, sinh năm 2000. Hiện cả 02 con chung đã trên 18 tuổi nên bà không có yêu cầu giải quyết.

Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu giải quyết.

Về án phí: Bà đề nghị giải quyết theo quy định.

Bị đơn: Ông Nguyễn Văn H hiện đã mất tích theo quyết định số 06/2022/QĐST-VDS ngày 16/11/2022 của Tòa án nhân dân huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Năng nhận định về các hoạt động tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà D, cho bà D ly hôn với ông H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết vụ án:

Xét qua đơn khởi kiện của bà Phạm Thị D, cùng các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ, có cơ sở xác định đây là vụ kiện hôn nhân gia đình về việc “Xin ly hôn”, bị đơn ông Nguyễn Văn H có nơi cư trú cuối cùng tại thôn E, xã Đ, huyện K, tỉnh Đ. Do đó, vụ kiện thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Krông Năng theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về hôn nhân: Căn cứ theo trích lục kết hôn số 100/2020/TLKH-BS ngày 12/3/2020 của UBND xã Đ, huyện K, tỉnh Đ thì xác định quan hệ hôn nhân giữa bà Phạm Thị D và ông Nguyễn Văn H là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Sau một thời gian ngắn chung sống, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, đến tháng 6/2018 ông H bỏ nhà đi cho đến nay không có tin tức gì.

Qua xác minh tại địa phương thể hiện: Ông Nguyễn Văn H bỏ đi khỏi địa phương từ năm 2018. Đến tháng 11/2022 Tòa án nhân dân huyện Krông Năng có quyết định tuyên bố ông H mất tích. Kể từ ngày Tòa án tuyên bố ông H mất tích đến nay ông H không về địa phương.

Quá trình giải quyết, bà D xác định không còn tình cảm gì với ông H nên vẫn giữ nguyên yêu cầu xin ly hôn với ông H.

Do đó, căn cứ Điều 56 Luật hôn nhân gia đình năm 2014, HĐXX chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà D, cho bà D ly hôn với ông H.

[2.2] Về con chung: Vợ chồng bà D có 02 con chung là Nguyễn Như Q, sinh năm 1998 và Nguyễn Tùng L, sinh năm 2000. Hiện cả 02 con chung đã trên 18 tuổi nên bà không có yêu cầu giải quyết. Do đó HĐXX không đặt ra xem xét.

[2.3] Về tài sản chung, nợ chung: Bà D không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[3] Xét ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Năng về nội dung vụ án là có căn cứ để chấp nhận.

[4] Về án phí: Bà Dương phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng khoản 1 Điều 51; Điều 56 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014;

Áp dụng điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Phạm Thị D.

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Phạm Thị Dương được ly hôn với ông Nguyễn Văn H.

[2] Về án phí: Bà Phạm Thị D phải nộp 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Được khấu trừ trong số tiền 300.000 đồng đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Krông Năng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0022050 ngày 02 tháng 12 năm 2022. Bà Phạm Thị D đã nộp đủ.

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Krông Năng;
- Chi cục THADS huyện Krông Năng;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đoàn Thị Thu Trang